

Số: 09/2017/NQ-HĐND

Quảng Trị, ngày 23 tháng 5 năm 2017

NGHỊ QUYẾT

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 12/2013/NQ-HĐND
ngày 31/5/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc Quy định một số
chính sách đào tạo, bồi dưỡng, đai ngộ, thu hút nguồn nhân lực
có chất lượng của tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2013 - 2020**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ
KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ 4**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật cán bộ, Công chức năm 2008;

Căn cứ Luật viên chức năm 2010;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước năm 2015;

*Căn cứ Nghị định số 18/2010/NĐ-CP ngày 05/3/2010 của Chính phủ về
đào tạo, bồi dưỡng công chức; Nghị định 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của
Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số
29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản
ly viên chức;*

*Căn cứ Quyết định số 163/QĐ-TTg ngày 25/01/2016 của Thủ tướng
Chính phủ về việc phê duyệt Đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên
chức giai đoạn 2016 - 2025 và một số văn bản liên quan;*

*Xét Tờ trình số 1336/TTr-UBND ngày 07/4/2017 của Ủy ban nhân dân
tỉnh Quảng Trị về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số
12/2013/NQ-HĐND ngày 31/5/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị;
Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến của đại
biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 12/2013/NQ-HĐND ngày 31/5/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị như sau:

**1. Sửa đổi, bổ sung điểm a (Đào tạo sau đại học) khoản 1 mục II Điều 1
như sau:**

**- Phạm vi: Đào tạo Thạc sĩ, Chuyên khoa I, Chuyên khoa II, Bác sĩ nội
trú.**

- Đối tượng: Cán bộ, công chức, viên chức đang công tác tại cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp y tế trên địa bàn tỉnh.

- Điều kiện:

+ Đối với cán bộ, công chức: Là cán bộ trẻ, thuộc diện quy hoạch vào các vị trí cán bộ chủ chốt, cán bộ chuyên môn sâu thuộc các cơ quan cấp tỉnh, các sở, ngành, các huyện, thành phố thị xã; Có thời gian công tác từ đủ 05 năm trở lên, trong đó có ít nhất 03 năm liên tục hoàn thành tốt nhiệm vụ hoặc có đủ 03 năm công tác trở lên và đảm bảo một trong hai điều kiện: Thuộc đối tượng được tuyển thẳng hoặc 02 năm liền đạt danh hiệu từ chiến sĩ thi đua cơ sở trở lên. Không quá 40 tuổi tính từ thời điểm được cử đi đào tạo. Có cam kết thực hiện nhiệm vụ, công vụ sau khi hoàn thành chương trình đào tạo trong thời gian ít nhất gấp 03 lần thời gian đào tạo.

+ Đối với viên chức: Có quá trình công tác được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trước khi cử đi đào tạo. Có cam kết thực hiện nhiệm vụ, hoạt động nghề nghiệp tại đơn vị sự nghiệp công lập sau khi hoàn thành chương trình đào tạo trong thời gian ít nhất gấp 02 lần thời gian đào tạo.

+ Có bằng tốt nghiệp đại học chính quy, chuyên ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm, cơ cấu nguồn nhân lực của cơ quan, đơn vị và mục tiêu của chính sách. Đề tài luận văn, luận án, đồ án tốt nghiệp phải phù hợp với vị trí việc làm đang đảm nhận.

+ Cán bộ, công chức được cử đi đào tạo Tiến sĩ bảo đảm các điều kiện như cử đi đào tạo Thạc sĩ, các quy định hiện hành của Chính phủ và không quá 45 tuổi tính từ thời điểm cử đi đào tạo.

+ Ban Thường vụ Tỉnh ủy hoặc cơ quan được Ban Thường vụ Tỉnh ủy ủy quyền quyết định cử đi đào tạo đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý; cán bộ, công chức, viên chức công tác tại các cơ quan, đơn vị thuộc khối Đảng cấp tỉnh, cấp huyện và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện.

+ UBND tỉnh lập kế hoạch đào tạo sau đại học báo cáo Thường trực HĐND tỉnh thống nhất để giao chỉ tiêu cho các ngành, các cấp và đơn vị sự nghiệp thực hiện.

+ Thủ trưởng các cơ quan cấp tỉnh, các sở, ngành, các huyện, thành phố thị xã quyết định cử cán bộ đi học theo chỉ tiêu UBND tỉnh giao. Việc lập hồ sơ đề nghị và quyết định giao chỉ tiêu, quyết định cử đi đào tạo bảo đảm nguyên tắc công khai, minh bạch. Trong năm 2017 hoàn thành việc quyết định chỉ tiêu đào tạo, để đến 2020 hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu của nghị quyết.

- Nội dung và mức hỗ trợ:

+ Hỗ trợ tiền học phí không vượt quá mức trần học phí theo quy định tại cơ sở giáo dục công lập.

+ Hỗ trợ chi phí xây dựng và bảo vệ luận văn, luận án tốt nghiệp sau khi có bằng tốt nghiệp.

+ Đối với bậc học Tiến sĩ, chuyên khoa cấp II, Bác sĩ nội trú: 20 lần hệ số một mức lương cơ sở.

+ Đổi với bậc học Thạc sĩ y học, Bác sĩ chuyên khoa cấp I: 12 lần hệ số một mức lương cơ sở.

+ Đổi với bậc học Thạc sĩ các ngành: 08 lần hệ số một mức lương cơ sở.

- Nghị quyết số 12/2013/NQ-HĐND ngày 31/5/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh có hiệu lực đến hết năm 2020, việc lập danh sách cử cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo phải đảm bảo thời gian hiệu lực của Nghị quyết.

2. Sửa đổi, bổ sung điểm b (Chính sách đai ngộ đổi với cán bộ y tế cơ sở đang công tác) khoản 3 mục II Điều 1 như sau:

- Cán bộ y tế là Bác sĩ, Dược sĩ đại học trở lên công tác tại tuyến xã hưởng các chế độ theo quy định của Chính phủ và hưởng phụ cấp ưu đãi bằng 1,0 hệ số mức lương cơ sở/tháng. Công tác tại tuyến huyện, trực tiếp phục vụ trong lĩnh vực điều trị được hưởng phụ cấp ưu đãi bằng 0,7 hệ số mức lương cơ sở/ tháng; phục vụ trong lĩnh vực y tế dự phòng được hưởng bằng 0,8 hệ số mức lương cơ sở/tháng. Công tác tại tuyến tỉnh, trực tiếp phục vụ trong lĩnh vực điều trị được hưởng phụ cấp ưu đãi bằng 0,5 hệ số mức lương cơ sở/tháng; phục vụ trong lĩnh vực y tế dự phòng được hưởng bằng 0,6 hệ số mức lương cơ sở/tháng.

- Đổi với Bác sĩ đa khoa tốt nghiệp trường công lập được tuyển dụng vào công tác tại tuyến huyện, sau khi trúng tuyển được hỗ trợ một lần như sau:

+ Tốt nghiệp loại xuất sắc, hỗ trợ 100 triệu đồng;

+ Tốt nghiệp loại giỏi, hỗ trợ 80 triệu đồng;

+ Tốt nghiệp loại khá, hỗ trợ 70 triệu đồng;

+ Tốt nghiệp loại trung bình khá, hỗ trợ 50 triệu đồng;

+ Tốt nghiệp loại trung bình, hỗ trợ 40 triệu đồng.

- Phụ cấp ưu đãi và trợ cấp được chi trả cùng kỳ lương hàng tháng, không dùng làm căn cứ để tính đóng, hưởng bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế.

- Thời gian không tính hưởng phụ cấp ưu đãi và trợ cấp bao gồm: Thời gian nghỉ chế độ thai sản; thời gian nghỉ việc riêng không hưởng lương; thời gian đi học liên tục, thời gian nghỉ ốm, thời gian bị tạm đình chỉ công tác từ 01 tháng trở lên.

3. Sửa đổi, bổ sung điểm a (Đối tượng và hình thức thu hút), khoản 4, mục II, Điều 1 như sau:

- Đối tượng thu hút bao gồm: Cán bộ, công chức, viên chức có trình độ Tiến sĩ, Thạc sĩ thuộc các ngành, lĩnh vực tỉnh còn thiếu nguồn nhân lực; Giáo sư, Phó Giáo sư; Bác sĩ chuyên khoa II, Bác sĩ chuyên khoa I, Bác sĩ nội trú, Dược sĩ đại học, Bác sĩ.

- Hình thức thu hút: Tiếp nhận về công tác lâu dài tại tỉnh; hoặc thông qua hợp đồng nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng vào các lĩnh vực phát triển kinh tế xã hội mà tỉnh có nhu cầu.

- Quy định thứ tự ưu tiên thu hút các đối tượng khác bằng hình thức tiếp nhận không qua thi tuyển, xét tuyển (tuyển dụng đặc biệt, đặc cách theo Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010) vào công tác tại các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, như sau:

+ Đối với công chức:

a1) Các trường hợp có bằng tiến sĩ ở nước ngoài và trong nước có chứng chỉ tiếng Anh IELTS đạt từ 6.0 điểm trở lên hoặc chứng chỉ TOEFL quốc tế (TOEFL iBT) đạt 78 điểm trở lên hoặc các chứng chỉ tiếng Anh khác tương đương do các tổ chức quốc tế có uy tín cấp.

a2) Các trường hợp tốt nghiệp thạc sĩ loại giỏi, loại xuất sắc ở nước ngoài, trong trường hợp số hồ sơ cao hơn số cần tuyển thì lựa chọn theo thứ tự ưu tiên: Người có kết quả bảo vệ luận văn, luận án, đồ án cao hơn; người có số điểm bình quân các học phần của trình độ đào tạo cao hơn; người có thành tích được khen thưởng trong học tập, rèn luyện; số điểm thi đầu vào cao hơn.

a3) Các trường hợp tốt nghiệp đại học loại giỏi, loại xuất sắc ở nước ngoài, trong trường hợp số hồ sơ cao hơn số cần tuyển thì lựa chọn theo thứ tự ưu tiên: Người có kết quả bảo vệ luận văn, luận án, đồ án cao hơn; người có số điểm bình quân các học phần của trình độ đào tạo cao hơn; người có thành tích được khen thưởng trong học tập, rèn luyện; số điểm thi đầu vào cao hơn.

Người tốt nghiệp đại học ở nước ngoài quy định tại a2), a3) trên đây phải được tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục của nước ngoài công nhận và cục khảo thí Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận về chất lượng theo quy định tại Quyết định số 77/2007/QĐ-BGDDT ngày 20/12/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo cấp.

a4) Ưu tiên tuyển dụng theo thứ tự đối với người tốt nghiệp thủ khoa; tốt nghiệp đại học loại xuất sắc, tốt nghiệp loại giỏi tại các trường đại học trong nước, hệ chính quy. Trong trường hợp số hồ sơ cao hơn số cần tuyển thì lựa chọn theo thứ tự ưu tiên: Người có kết quả bảo vệ luận văn, luận án, đồ án cao hơn; người có số điểm bình quân các học phần của trình độ đào tạo cao hơn; người có thành tích được khen thưởng trong học tập, rèn luyện; có trình độ tiếng anh cao hơn (trình độ tiếng Anh IELTS đạt 6.0 điểm trở lên; chứng chỉ TOEFL quốc tế (TOEFL iBT) đạt 78 điểm trở lên hoặc các chứng chỉ tiếng nước ngoài thông dụng, phổ biến tương đương do các tổ chức quốc tế có uy tín cấp mà tỉnh có nhu cầu); Số điểm thi đầu vào cao hơn.

- Đối với viên chức xét tuyển đặc cách đối với các đối tượng đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định tại Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012. Thứ tự ưu tiên tương ứng như quy định đối với công chức.

- Đối với tuyển dụng người dân tộc thiểu số: Giao Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng quy chế ưu tiên tuyển dụng công chức, viên chức người dân tộc thiểu phù hợp số lượng, chức danh và vị trí cần tuyển theo quy định tại Thông tư liên tịch số 02/2014/TTLT-BNV-UBDT ngày 11/9/2014 của Bộ Nội vụ và Ủy ban Dân tộc về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành chính sách cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số quy định tại Điều 11 Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ về công tác dân tộc báo cáo Thường trực HĐND tỉnh thông nhất trước khi thực hiện và báo cáo HĐND tỉnh tại kỳ họp.

b) Việc thực hiện chính sách thu hút phải công bố công khai về đối tượng, tiêu chuẩn ưu tiên trên Báo Quảng Trị, Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh theo quy định của pháp luật.

4. Sửa đổi, bổ sung điểm c (Chính sách hỗ trợ) khoản 4, mục II, Điều 1 như sau:

- Chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức được thu hút từ nơi khác về làm việc tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh được hỗ trợ 01 lần như sau:

+ Giáo sư, Giáo sư - Tiến sĩ: 200 lần hệ số 1 mức lương cơ sở.

+ Phó Giáo sư, Phó Giáo sư - Tiến sĩ: 150 lần hệ số 1 mức lương cơ sở.

+ Tiến sĩ, Bác sĩ chuyên khoa II: 80 lần hệ số 1 mức lương cơ sở.

+ Thạc sĩ có chuyên ngành đào tạo cùng với chuyên ngành tốt nghiệp đại học, Bác sĩ chuyên khoa I, Bác sĩ nội trú: 60 lần hệ số 1 mức lương cơ sở.

+ Bác sĩ: 30 lần hệ số 1 mức lương cơ sở.

- Chính sách hỗ trợ đối với các trường hợp tiếp nhận không qua thi tuyển, xét tuyển (tuyển dụng đặc biệt, đặc cách), sau khi được tuyển dụng, hỗ trợ 01 lần như sau:

+ Hỗ trợ 50 lần hệ số 1 mức lương cơ sở đối với Tiến sĩ tốt nghiệp ở nước ngoài.

+ Hỗ trợ 40 lần hệ số 1 mức lương cơ sở đối với Tiến sĩ, Bác sĩ chuyên khoa II tốt nghiệp ở trong nước.

+ Hỗ trợ 35 lần hệ số 1 mức lương cơ sở đối với Thạc sĩ tốt nghiệp loại giỏi, xuất sắc ở nước ngoài, Bác sĩ chuyên khoa I.

+ Hỗ trợ 30 lần hệ số 1 mức lương cơ sở đối với tốt nghiệp đại học loại giỏi, xuất sắc ở nước ngoài.

+ Hỗ trợ 20 lần hệ số 1 mức lương cơ sở đối với tốt nghiệp thủ khoa các trường đại học công lập trong nước.

- Trách nhiệm, nghĩa vụ của người được thu hút:

+ Chấp hành sự phân công công tác của cấp có thẩm quyền.

+ Thời gian công tác tại tỉnh Quảng Trị tối thiểu 10 năm, có đơn cam kết.

+ Trong thời gian cam kết làm việc tại tỉnh Quảng Trị nếu người được thu hút vi phạm một trong các trường hợp sau đây thì phải chịu trách nhiệm bồi hoàn toàn bộ chính sách hỗ trợ của tỉnh: Tự ý bỏ việc; xin chuyển công tác đến cơ quan, đơn vị khác ngoài tỉnh (trừ trường hợp được điều động theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền); không chấp hành sự phân công công tác; hủy quyết định tuyển dụng hoặc chấm dứt hợp đồng làm việc; vi phạm kỷ luật, pháp luật; bị xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ 02 năm liên tục.

+ Nếu người được thu hút bồi hoàn không đầy đủ toàn bộ kinh phí của tỉnh đã cấp theo quy định phải chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Điều 2.

1. Thay thế cụm từ “mức lương tối thiểu” thành “mức lương cơ sở”.

2. Thay thế cụm từ “Chính sách đối với cán bộ, công chức nữ các cơ quan hành chính” thành “Chính sách đối với cán bộ, công chức nữ” tại tên gọi của khoản 2 mục II Điều 1.

3. Nghị quyết này bãi bỏ điểm h khoản 2 mục I Điều 1, điểm a khoản 1, khoản 3, điểm a khoản 4, khoản 5 mục II Điều 1 của Nghị quyết số 12/2013/NQ-HĐND ngày 31/5/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị về việc quy định một số chính sách đào tạo, bồi dưỡng, đai ngộ, thu hút vào tạo nguồn nhân lực có chất lượng của tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2013 - 2020.

4. Chấm dứt đào tạo cử tuyển bác sĩ, dược sỹ. Tổng nhất chi số tiền chi vượt quy định tại Nghị quyết số 12/2013/NQ-HĐND ngày 31/5/2013 là 1.482 triệu đồng đối với 23 học viên đào tạo bác sĩ, dược sỹ tại trường Võ Trường Toản, Cần Thơ. Trong thời gian tới, UBND tỉnh rà soát, báo cáo Thường trực HĐND tỉnh quyết định hỗ trợ đối với những em có hoàn cảnh kinh tế khó khăn và kết quả học tập tốt.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Thường trực HĐND tỉnh căn cứ nghị quyết này để ban hành toàn văn Nghị quyết số 12/2013/NQ-HĐND ngày 31/5/2013 (sửa đổi) để thống nhất thực hiện.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này. Đồng thời lập kế hoạch đào tạo sau đại học; xây dựng phương án thu hút, quy định cụ thể ngành nghề, lĩnh vực tỉnh cần thu hút báo cáo với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh trong năm 2017 để thống nhất thực hiện.

Đối với Phân hiệu Đại học Huế tại Quảng Trị, Ủy ban nhân dân tỉnh và Đại học Huế xây dựng Quy chế riêng báo cáo với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh để báo cáo HĐND quyết định.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ban Thường trực UBMTTQVN và các tổ chức chính trị xã hội tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

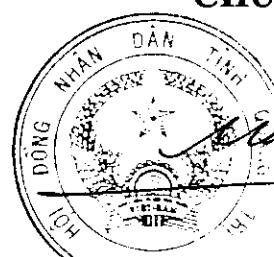
Nghị quyết này được HĐND tỉnh Quảng Trị Khóa VII, Kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 23 tháng 5 năm 2017 và có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2017./. 14

Noi nhận:

- VPQH, VPCP, VP CTN;
- Bộ Nội vụ, Bộ GD-ĐT; Bộ Y tế, Bộ Tài chính;
- BTL Quân khu 4;
- Cục kiểm tra văn bản Bộ Tư pháp;
- TVTU, TTHĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh, TAND, VKSND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- VP: TU, HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- TT HĐND, UBND huyện, TX, TP;
- Đài PT - TH tỉnh, Báo Quảng Trị;
- Công báo tỉnh Quảng Trị;
- Lưu: VT.

93 b

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Hùng